

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên khu vực 4  
thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của  
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của  
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày  
21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị  
sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 39/2015/TTLT-BLĐTBXH-BGDDT-BNV ngày 19  
tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Giáo dục và  
Đào tạo - Bộ Nội vụ hướng dẫn việc sáp nhập Trung tâm dạy nghề, Trung tâm  
giáo dục thường xuyên, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp công lập  
cấp huyện thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;  
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giáo dục  
nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDDT ngày 06 tháng 01 năm 2023 của  
Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung  
tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDDT ngày 24 tháng 7 năm 2023 của  
Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở  
Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung  
ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu  
thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Thông báo số 07-TB/ĐU ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố Huế về chủ trương về công tác tổ chức bộ máy và công tác cán bộ;*

*Căn cứ Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc thành lập Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên khu vực 4 thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở chuyển giao nguyên trạng và đổi tên Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện A Lưới;*

*Căn cứ Thông báo số 345/TB-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về Kết luận phiên họp Ủy ban nhân dân thành phố thường kỳ tháng 9/2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4378/TTr-SNV ngày 23 tháng 9 năm 2025.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên khu vực 4 (viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Huế, thực hiện chức năng giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên trên địa bàn các xã: A Lưới 1, A Lưới 2, A Lưới 3, A Lưới 4, A Lưới 5 theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp toàn diện về tổ chức, số lượng người làm việc và hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Quảng Phú, xã A Lưới 3, thành phố Huế.

### **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Tổ chức thực hiện các chương trình giáo dục, đào tạo:

a) Chương trình xóa mù chữ.

b) Chương trình giáo dục thuộc chương trình để cấp văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm: chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người tàn tật, khuyết tật, đối tượng trong độ tuổi học phổ thông theo kế hoạch hằng năm của địa phương, người lao động có nhu cầu hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông.

c) Chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực: giáo dục pháp luật, văn hóa, xã hội, thể thao,

nghệ thuật, môi trường, sức khỏe, kinh tế, tài chính; các chương trình giáo dục kỹ năng; các chương trình chuyển giao công nghệ trong lao động, sản xuất góp phần nâng cao năng suất lao động.

d) Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp bao gồm: bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học, kiến thức văn hóa; bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức công tác tại vùng dân tộc, miền núi; bồi dưỡng thường xuyên giáo viên; bồi dưỡng giáo viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở về tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; các chương trình bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; các chương trình bồi dưỡng khác nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch của địa phương và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

2. Điều tra nhu cầu học tập, trình độ chuyên môn nghiệp vụ trên địa bàn, xác định nội dung học tập, đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương việc tổ chức các chương trình giáo dục, đào tạo và hình thức học phù hợp với từng loại đối tượng.

3. Phối hợp với các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên khác trên địa bàn thành phố Huế để thực hiện các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục hỗ trợ khác theo nhu cầu của người học, của các nhà trường.

4. Thực hiện đào tạo trình độ sơ cấp hoặc liên kết đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng theo quy định và liên kết đào tạo đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở trình độ sơ cấp, đào tạo nghề nghiệp dưới 03 tháng; đào tạo theo hình thức kèm cặp nghề, truyền nghề, tập nghề; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động trong doanh nghiệp; bồi dưỡng hoàn thiện kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động; đào tạo nghề cho lao động nông thôn và tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng.

5. Tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình, giáo trình, học liệu trình độ sơ cấp, dưới 03 tháng đối với những nghề được phép đào tạo; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ.

6. Tư vấn nghề nghiệp, tư vấn việc làm cho người học; phối hợp với các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông truyền thống, hướng nghiệp, phân luồng học sinh.

7. Phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học trong hoạt động đào tạo nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp; tổ chức cho người học tham quan, thực hành, thực tập tại doanh nghiệp.

8. Thực hiện quyền tự chủ theo quy định của pháp luật và một số quy định cụ thể sau đây:

a) Quyết định mục tiêu, sứ mạng, chiến lược và kế hoạch phát triển của Trung tâm;

b) Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trên cơ sở chiến lược và quy hoạch phát triển Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức thuộc Trung tâm;

c) Thu, chi tài chính, đầu tư phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật; quyết định mức thu học phí đối với chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu người học theo các quy định về tự chủ tài chính đối với Trung tâm;

d) Tuyển sinh và quản lý người học; phát triển chương trình giáo dục; tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn tài liệu học tập phù hợp với mục tiêu giáo dục của từng chương trình; quản lý và cấp chứng chỉ cho người học theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế theo chiến lược và kế hoạch phát triển của Trung tâm; đảm bảo chất lượng giáo dục của Trung tâm; lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để đăng ký kiểm định.

9. Được tổ chức sản xuất, kinh doanh và dịch vụ theo quy định của pháp luật.

10. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật.

11. Xây dựng, đầu tư, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục theo yêu cầu của chương trình giáo dục, đào tạo.

12. Quản lý đội ngũ viên chức, người lao động, tài chính, tài sản và thực hiện các chế độ chính liên quan đến đội ngũ của Trung tâm theo quy định của pháp luật; tổ chức cho nhà giáo cập nhật, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp; tổ chức cho nhà giáo, viên chức và người học tham gia các hoạt động xã hội.

13. Thực hiện quy chế dân chủ trong Trung tâm.

14. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và có trách nhiệm giải trình trước cơ quan có thẩm quyền, người học và xã hội.

15. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu và đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và pháp luật về nhiệm vụ được phân công;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu, thôi việc và các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm được thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định pháp luật hiện hành.

## 2. Các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Tổ Tô chức - Hành chính;
- b) Tổ Giáo dục nghề nghiệp;
- c) Tổ Giáo dục thường xuyên;

d) Các tổ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phục vụ đào tạo nghề nghiệp (nếu có).

## **Điều 4. Số lượng người làm việc và cơ chế tài chính**

### 1. Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc hàng năm của Trung tâm thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao.

Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí viên chức và người lao động thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân thành phố về phân cấp quản lý công tác tổ chức, sử dụng viên chức, người lao động.

### 2. Cơ chế tài chính:

Cơ chế hoạt động tài chính của Trung tâm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm rà soát, điều chỉnh bản mô tả công việc và khung năng lực theo danh mục vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định; chỉ đạo Trung tâm xây dựng phương án tự chủ về tài chính, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định; thực hiện bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý và quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

## **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

## **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên khu vực 4 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Noi nhận:**

- Như Điều 7;
- BTV Đảng ủy UBND thành phố (b/c);
- UBND thành phố: CT và các PCT;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: CVP và các PCVP;
- Cổng thông tin Điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Phương**